

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/KDTM-ST

Ngày: 22-9-2022

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Thị Xuân Hương.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Đình Khương và ông Nguyễn Thanh Tùng;

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Trí Diện - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nhi - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 13/2022/TLST-KDTM ngày 22 tháng 6 năm 2022 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐST-KDTM ngày 16 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/ 2021/QĐST- KDTM ngày 06 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần T; địa chỉ trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện hợp pháp: Ông Hoàng Văn N – Cán bộ xử lý nợ (*Theo Giấy ủy quyền số 99/2022/UQ-LCC-KHDNPUNMB ngày 10/4/2022*), có mặt.

Bị đơn: Ông Phan Thiên L; địa chỉ: Khu phố M, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 18/4/2022, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, Nguyên đơn do ông Hoàng Văn Nam người đại diện hợp pháp trình bày:

Ông Phan Thiên L vay vốn tại Ngân hàng TMCP Việt Nam T - Chi nhánh Q theo Hợp đồng cho vay số LN1905081378821/VLH/HĐCV ngày 22/05/2019, hợp đồng có nội dung như sau:

- Số tiền vay: **530.000.000** đồng;

- Mục đích sử dụng vốn: Mua xe ô tô tải Ben mới 100%, nhãn hiệu FORLAND THACO FD850-4WD.E4, sản xuất năm 2018 phục vụ nhu cầu kinh doanh mua bán gỗ keo trầm;

- Thời hạn vay: 72 tháng;

- Các kỳ hạn trả nợ: Trả gốc 01 tháng/lần vào ngày 19 hàng tháng, lãi trả định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 19 hàng tháng;

- Lãi suất vay trong hạn tại thời điểm giải ngân: 8,9%/năm. Trong 12 tháng kể từ ngày 22/5/2019: Lãi suất cho vay trong hạn cố định trong vòng 03 tháng kể từ ngày giải ngân. Sau thời gian này, lãi suất trong hạn sẽ điều chỉnh 03 tháng/lần vào các ngày 01/01, 01/4, 01/7, 01/10 hàng năm. Ngày điều chỉnh đầu tiên là ngày 22/8/2019, ngày điều chỉnh tiếp theo là ngày 01/10/2019, mức điều chỉnh bằng lãi suất cơ sở VNĐ với khoản vay có tài sản đảm bảo cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 72 tháng cộng biên độ 3,2%/năm; Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% nợ trong hạn; Phạt chậm trả lãi: Theo quy định trong HĐ tín dụng;

- Tài sản đảm bảo cho khoản vay nêu trên là: 01 xe ô tô nhãn hiệu FORLAND, mang BKS số 74C-080.55, GCN đăng ký xe ô tô số 018255 do phòng CSGT công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 13/5/2019. Việc thế chấp thực hiện theo hợp đồng thế chấp số: LN1905081378821/VLH/HĐTC ngày 22/05/2019.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Phan Thiên L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng kể từ ngày 19/7/2021 và phải chịu mức lãi suất quá hạn theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng.

Tại phiên tòa, Ngân hàng TMCP Việt Nam T khởi kiện yêu cầu buộc ông Phan Thiên L phải thanh toán số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 22/9/2022 là: **443.742.971 đồng** (*Bốn trăm bốn mươi ba triệu, bảy trăm bốn mươi hai nghìn, chín trăm bảy mươi mốt đồng*), trong đó: Nợ gốc: 345.964.174 đồng; Nợ lãi: 91.172.273 đồng; Nợ lãi phạt chậm trả: 6.606.524 đồng.

Yêu cầu ông Phan Thiên L tiếp tục thanh toán nợ lãi phát sinh (theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ) kể từ sau ngày 23/9/2022 đến khi thanh toán hết nợ và tách toán hợp đồng.

Trong trường hợp ông Phan Thiên L không thanh toán nợ hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam T có quyền yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo là: 01 xe ô tô nhãn hiệu FORLAND, mang BKS số 74C-080.55, GCN đăng ký xe ô tô số 018255 do phòng CSGT công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 13/5/2019 mang tên ông Phan Thiên L để thu hồi nợ.

Bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ bằng hình thức niêm yết công khai thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng liên quan, nhưng không có văn bản trình bày ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà phát biểu: Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán đã thực hiện đảm bảo về trình tự thủ tục tố tụng

theo quy định; tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng trình tự; người tham gia tố tụng nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Bị đơn, ông Phan Thiên L hiện trú tại: Khu phố 10, Phường 5, thành phố Đông Hà cũng là địa chỉ ghi trong hợp đồng tín dụng. Bị đơn nhận được thông báo thụ lý vụ án, không trình bày ý kiến, không đến Tòa án tham gia tố tụng, không chấp hành đúng các quy định của pháp luật nên căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn.

Đối với việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 293, 295, 298, 299, 317, 319, khoản 7 Điều 323, 463, 466, 468, 357 của Bộ luật dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc ông Phan Thiên L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền: **443.742.971 đồng** (*Bốn trăm bốn mươi ba triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn chín trăm bảy mươi một đồng*), trong đó: Nợ gốc: 345.964.174 đồng; Nợ lãi tính đến ngày 22/9/2022: 91,172,273 đồng; Nợ lãi phạt chậm trả: 6.606.524 đồng. Buộc ông Phan Thiên L tiếp tục trả lãi phát sinh (theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng) kể từ sau ngày 23/9/2022 đến khi thanh toán hết nợ.

Trong trường hợp ông Phan Thiên L không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu kê biên phát mãi ngay toàn bộ tài sản bảo đảm để thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền: Ngày 22/05/2019, ông Phan Thiên L ký kết Hợp đồng vay vốn tại Ngân hàng TMCP Việt Nam T - Chi nhánh Q số LN1905081378821/VLH/HĐCV nhằm mục đích: Mua xe ô tô tải Ben để kinh doanh mua bán gỗ keo trầm là quan hệ pháp kinh doanh thương mại về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc xét xử vắng mặt bị đơn: Qua xác minh được biết: Bị đơn ông Phan Thiên L có hộ khẩu thường trú tại Khu phố M, Phường N, thành phố Đ. Xét thấy, tại thời điểm ký hợp đồng (tháng 5/2019), bị đơn đã giao kết hợp đồng với các thông tin về địa chỉ nêu trên. Cho đến khi Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án, bị đơn cư trú tại địa chỉ ghi trong hợp đồng. Tòa án đã niêm yết, tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng liên quan đến việc giải quyết vụ án và mở phiên tòa nhưng bị đơn không trình bày ý kiến, không đến Tòa án tham gia tố tụng tại phiên tòa, vắng mặt lần thứ 2 không có lý do nên căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] **Về nội dung:** Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

Ngày 22/5/2019, ông Phan Thiên L và Ngân hàng TMCP Việt Nam T - Chi nhánh Q Hợp đồng ký kết số LN1905081378821/VLH/HĐCV, theo đó: Ông Phan Thiên L vay của ngân hàng số tiền vay: **530.000.000** đồng; để mua xe ô tô tải Ben mới 100%, nhãn hiệu FORLAND THACO FD850-4WD.E4, sản xuất năm 2018 nhằm kinh doanh mua bán gỗ keo trầm. Hợp đồng tín dụng trên được thể hiện bằng văn bản, ký kết bởi các chủ thể có thẩm quyền trên cơ sở tự nguyện, có nội dung không vi phạm điều cấm của pháp luật, đảm bảo cả về hình thức và nội dung nên có hiệu lực pháp luật, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo thỏa thuận. Theo đó, Ngân hàng đã giải ngân khoản vay trên cho ông Long cùng ngày 22/5/2019. Bên vay phải trả nợ gốc cho bên ngân hàng theo kỳ 01 tháng/lần vào ngày 19 hàng tháng; số tiền mỗi kỳ phải trả là 7.360.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Phan Thiên L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, kể từ 19/7/2021, Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ trên sang nợ quá hạn. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Long phải trả cho Ngân hàng tổng số nợ gốc 345.964.174 đồng là có căn cứ, nên được chấp nhận, buộc ông Phan Thiên L phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ gốc **345.964.174** đồng.

Về lãi suất: Hợp đồng số LN1905081378821/VLH/HĐCV ngày 22/5/2019 thỏa thuận: Lãi suất trả định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 19 hàng tháng; Mức lãi suất ban đầu là 8,9%/ năm, lãi suất trong hạn sẽ điều chỉnh 03 tháng/lần; mức điều chỉnh bằng lãi suất cơ sở VNĐ với khoản vay có tài sản đảm bảo cho khách hàng cá nhân kỳ hạn 72 tháng cộng biên độ 3,25%/năm; Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% nợ trong hạn là phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Do bên vay vi phạm nghĩa vụ trả nợ, ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn nên phải chịu khoản nợ lãi theo thỏa thuận bằng 150% lãi suất trong hạn. Có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về khoản nợ lãi tính đến ngày 22/9/2022 là **91.172.273** đồng. Trong đó Lãi trong hạn 66.315.415 đồng; lãi quá hạn: 24.856.858 đồng.

Nợ lãi phạt chậm trả:

Tại điểm e khoản 7, Điều 2 Hợp đồng số LN1905081378821/VLH/HĐCV ngày 22/5/2019 quy định: “*Lãi suất chậm trả áp dụng đối với số tiền lãi chậm trả nhưng tối đa không quá 10%/năm*”. Nợ lãi phạt chậm trả đã được thỏa thuận trong hợp đồng phù hợp với lãi suất quy định tại Điều 25 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước. Vì vậy, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu về khoản nợ lãi phạt chậm trả của nguyên đơn. Buộc ông Phan Thiên L phải chịu khoản nợ lãi phạt chậm trả tính đến ngày 22/9/2022 là 6.606.524 đồng

Buộc ông Phan Thiên L có nghĩa vụ tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với các khoản nợ gốc kể từ ngày 23/9/2022 cho đến khi tất toán khoản vay theo lãi suất đã

thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số LN1905081378821/VLH/HĐCV ký kết ngày 22/5/2019 giữa Ngân hàng và ông Phan Thiên L.

Về hợp đồng thế chấp: Để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ tiền vay theo Hợp đồng tín dụng số LN1905081378821/VLH/HĐCV, ngày 22/5/2019, ông Phan Thiên L đã ký Hợp đồng thế chấp số LN1905081378821/VLH/HĐTC để thế chấp tài sản là 01 xe ô tô nhãn hiệu FORLAND, mang BKS số 74C-080.55, GCN đăng ký xe ô tô số 018255 do phòng CSGT công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 13/5/2019 mang tên ông Phan Thiên L; Hợp đồng thế chấp đã công chứng tại Văn phòng công chứng Trường Sinh và được đăng ký bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại Điều 293, 295, 296, 298, 317, 319, 320 Bộ luật Dân sự, Điều 9, Điều 12 Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 về giao dịch bảo đảm. Hợp đồng thế chấp có hiệu lực pháp luật.

Nguyên đơn yêu cầu: Trường hợp Ông Phan Thiên L không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà cho phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ, theo đúng hợp đồng thế chấp tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ cần chấp nhận.

[3] *Về án phí:* Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 3; Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Các Điều 293, Điều 299, Điều 317, Điều 319, Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 319 của Luật thương mại.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam T.

1.1. Buộc ông Phan Thiên L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền nợ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số LN1905081378821/VLH/HĐCV, ngày 22/5/2019 là **443.742.971** đồng (*Bốn trăm bốn mươi ba triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn chín trăm bảy mươi một đồng*). Trong đó, nợ gốc: 345.964.174 đồng; Nợ lãi: 91.172.273 đồng; Nợ lãi phạt chậm trả: 6.606.524 đồng.

- Ông Phan Thiên L có nghĩa vụ tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh kể từ ngày 23/9/2022 theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại các Giấy nhận nợ vay số:

LN1905081378821/VLH/HĐCV, ngày 22/5/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay nêu trên.

1.2. Trường hợp ông Phan Thiên L không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của hợp đồng tín dụng số LN1905081378821/VLH/HĐCV, ngày 22/5/2019 thì, Ngân hàng TMCP Việt Nam T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu FORLAND, mang BKS số 74C-080.55, GCN đăng ký xe ô tô số 018255 do phòng CSGT công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 13/5/2019 mang tên ông Phan Thiên L để thu hồi khoản nợ, theo đúng hợp đồng tín dụng.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc: ông Phan Thiên L phải chịu 21.749.700 đồng (*Hai mươi một triệu bảy trăm bốn mươi chín nghìn bảy trăm đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm 9.464.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số CC/2021/0000353 ngày 20/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- Chi cục THADS TX. Quảng Trị;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Xuân Hương